

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HSST

Ngày 23/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh và ông Đậu Cao Nhu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh- Thư ký TAND huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Đình H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/5/1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Đình S (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: Gia đình có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1993; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 27/11/2018: bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/11/2019 (tiền án này là tình tiết định tội cho bản án ngày 29/5/2020); Ngày 29/5/2020: bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/3/2021; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Hà- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nghệ An- Chi nhánh TGPL số 1. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Ông Đậu Đức T, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Đội A, tổng đội thanh niên xung phong, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1993. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Dương Đình L, sinh năm 1994. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/4/2022, tại khu vực cánh đồng dưa thuộc xóm T2, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lê Đình H cùng vợ là Lê Thị H đã lén lút trộm cắp của ông Đậu Đức T và bà Nguyễn Thị H 120 (Một trăm hai mươi) quả dưa gai màu vàng có tổng trọng lượng là 125 kg (Một trăm hai mươi lăm kilogam), có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Lê Đình H đang có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 85/2020/HSST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS-QL ngày 24/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố Lê Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình H từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô mang Biển kiểm sát 37H5-1624, số khung LXDLXCG 20X-10178126, màu sơn Nâu, phần lồng máy có ghi chữ LIFAN; 01 (Một) chiếc xe kéo (tên thường gọi là xe cải tiến) bằng kim loại, chiều dài 230 cm, rộng 102 cm, cao 73 cm.

Tịch thu tiêu hủy: 07 (Bảy) bao bì xác rắn màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Đậu Đức T, bà Nguyễn Thị H đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì về dân sự, nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản bào chữa cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ án hình sự, ông Phạm Văn Hà đề nghị: Ông hoàn toàn nhất trí về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà Viện kiểm sát đã nêu. Lê Đình H có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 38, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt: Lê Đình H ở mức khởi điểm của khung hình phạt là 06 tháng tù cũng đủ răn đe đối với bị cáo. Miễn án phí cho bị cáo Lê Đình H theo điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp về thời gian, địa điểm và đặc điểm tài sản báo bị mất của bị hại. Sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lê Đình H đã trộm cắp tài sản của ông Đậu Đức T, bà Nguyễn Thị H với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 500.000 đồng. Lê Đình H đang có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 85/2020/HSST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, nên phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 BLHS như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, người phạm tội khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo và ở mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ, đủ nghiêm minh, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng:

01 (Một) xe mô tô mang Biển kiểm sát 37H5-1624, số khung LXDLCXCG 20X-10178126, màu sơn Nâu, phần lôc máy có ghi chữ LIFAN; 01 (Một) chiếc xe kéo (tên thường gọi là xe cải tiến) bằng kim loại, chiều dài 230 cm, rộng 102 cm, cao 73 cm là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

07 (Bảy) bao bì xác rắn màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về phần dân sự nên miễn xét.

[7] Đối với Lê Thị H - là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp dựa với Lê Đình H. Tuy nhiên, do hành vi chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi trộm cắp tài sản.

[8] Bị cáo Lê Đình H là hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, nhưng bị cáo không có đơn đề nghị miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 173; Điểm s, b khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/4/2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô mang Biển kiểm sát 37H5-1624, số khung LXDLXCG 20X-10178126, màu sơn Nâu, phần lồng máy có ghi chữ LIFAN; 01 (Một) chiếc xe kéo (tên thường gọi là xe cải tiến) bằng kim loại, chiều dài 230 cm, rộng 102 cm, cao 73 cm.

Tịch thu tiêu hủy: 07 (Bảy) bao bì xác rắn màu trắng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 16 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2022).

Án Phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người bào chữa vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ